

Số: 08/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 11/2021/TLST-HNGĐ ngày 02/04/2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Bá H, sinh năm: 1987;

Hộ khẩu thường trú: Khối T, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã T, huyện T, Kon Tum;

- *Bị đơn*: Chị Phạm Thị Thu T, sinh năm 1994;

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Kon Tum

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 04 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự, được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/04/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Bá H và chị Phạm Thị Thu T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Nguyễn Bá H và chị Phạm Thị Thu T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Có 01 con chung, Nguyễn Tường Thảo C, sinh ngày 17/10/2019. Ghi nhận thỏa thuận giao con chung cho chị Phạm Thị Thu T chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con trưởng thành, có khả năng lao động tự lập được. Chị Phạm Thị Thu T không yêu cầu anh Nguyễn Bá H cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng,

giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Áp dụng điều 144; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Anh Nguyễn Bá H và chị Phạm Thị Thu T mỗi người phải nộp 75.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Tổng số tiền án phí phải nộp là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Anh H tự nguyện nộp thay tiền án phí cho chị T và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2016/0001725 ngày 02/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Kon Tum. Anh Nguyễn Bá H được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- VKSND huyện T;
- CCTHADS huyện T;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Bình Thanh